

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1803/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2008 của liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường”.

Điều 2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tuy Hòa, ngày 04 tháng 11 năm 2008

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1803/QĐ-UBND
ngày 04 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2008/TTLT-BTNMT-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2008 của liên bộ: Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân các cấp; Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường như sau:

Chương I

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 1. Vị trí, chức năng

Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bao gồm: đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, địa chất, môi trường, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ, quản lý tổng hợp về biển và hải đảo; thực hiện các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của sở.

Sở Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

b) Dự thảo quy hoạch, kế hoạch 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, dự án về lĩnh vực tài nguyên và môi trường và các giải pháp quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn;

c) Dự thảo quy định tiêu chuẩn chức danh đối với cấp trưởng, cấp phó các tổ chức trực thuộc sở và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thành phố.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

b) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể, tổ chức lại các phòng nghiệp vụ, chi cục và đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của chi cục thuộc sở theo quy định của pháp luật;

c) Dự thảo các văn bản quy định cụ thể về quan hệ công tác giữa Sở Tài nguyên và Môi trường với các sở có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường được cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền ban hành; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

4. Về đất đai:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương để trình Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

b) Tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện đã được phê duyệt;

c) Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất;

d) Thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; ký hợp đồng thuê đất, thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất; việc đăng ký quyền sử dụng đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính; việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất;

e) Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá, phân hạng đất; lập và chỉnh lý biến động bản đồ địa chính, bản đồ hiện trạng sử dụng đất và bản đồ quy hoạch sử dụng đất; thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai tỉnh;

g) Chủ trì xác định giá đất, gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá đất định kỳ hàng năm tại địa phương phù hợp với khung giá đất do Chính phủ ban hành; đề xuất việc giải quyết các trường hợp vướng mắc về giá đất; tổ chức thực hiện điều tra, tổng hợp và cung cấp thông tin, dữ liệu về giá đất;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thu tiền khi giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, phát triển quỹ đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất;

k) Tổ chức, quản lý hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh, tổ chức phát triển quỹ đất và hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện.

5. Về tài nguyên nước:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Tổ chức thẩm định các đề án, dự án về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, chuyển nước giữa các lưu vực sông thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Tổ chức thực hiện việc xác định ngưỡng giới hạn khai thác nước đối với các sông, các tầng chứa nước, các khu vực dự trữ nước, các khu vực hạn chế khai thác nước; kế hoạch điều hòa, phân bổ tài nguyên nước trên địa bàn;

d) Tổ chức thẩm định hồ sơ gia hạn, thay đổi thời hạn, điều chỉnh nội dung, đình chỉ hiệu lực và thu hồi giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước và giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất theo thẩm quyền; thực hiện việc cấp phép và thu phí, lệ phí về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; thanh tra, kiểm tra các hoạt động về tài nguyên nước quy định trong giấy phép;

đ) Tổ chức thực hiện công tác điều tra cơ bản, kiểm kê, thống kê, lưu trữ số liệu tài nguyên nước trên địa bàn; tổ chức quản lý, khai thác các công trình quan trắc tài nguyên nước do địa phương đầu tư xây dựng;

e) Tổng hợp tình hình khai thác, sử dụng nước, các nguồn thải vào nguồn nước trên địa bàn; lập danh mục các nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt;

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc trám lấp giếng không sử dụng theo quy định của pháp luật;

h) Tham gia tổ chức phối hợp liên ngành của Trung ương, thường trực tổ chức phối hợp liên ngành của địa phương về quản lý, khai thác, bảo vệ nguồn nước lưu vực sông.

6. Về tài nguyên khoáng sản:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan khoanh định các khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, xác định các khu vực đấu thầu thăm dò, khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp bảo vệ tài nguyên khoáng sản;

b) Tổ chức thẩm định đề án thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn; tham gia xây dựng quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Tổ chức thẩm định hồ sơ về việc cấp, gia hạn, thu hồi, trả lại giấy phép hoạt động khoáng sản, cho phép chuyển nhượng, cho phép tiếp tục thực hiện quyền hoạt động khoáng sản trong trường hợp được thừa kế và các đề án đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tổ chức thẩm định báo cáo thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động khoáng sản của các tổ chức, cá nhân; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về hoạt động khoáng sản và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm pháp luật về khoáng sản theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về thăm dò khoáng sản làm vật liệu xây dựng và than bùn; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt và định kỳ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường.

7. Về môi trường:

a) Tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường tại địa phương theo định kỳ; điều tra, xác định khu vực môi trường bị ô nhiễm, lập danh sách các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường của các cơ sở đó;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch huy động các nguồn lực nhằm ứng phó, khắc phục ô nhiễm môi trường do các sự cố môi trường gây ra theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Thực hiện việc cấp, gia hạn và thu hồi giấy phép đối với chủ nguồn thải, chủ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn nguy hại theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, kiểm tra, cấp giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu theo thẩm quyền;

d) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường, các dự án thiết lập các khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

đ) Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện chương trình, đề án bảo vệ, khắc phục, cải tạo cảnh quan môi trường liên ngành, bảo tồn và phát triển bền vững các vùng đất ngập nước theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Hướng dẫn xây dựng và tổ chức, quản lý hệ thống quan trắc môi trường theo quy định của pháp luật; thống kê, lưu trữ số liệu về môi trường tại địa phương;

g) Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông bảo vệ môi trường thuộc phạm vi chức năng của sở;

h) Tổ chức việc thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phí bảo vệ môi trường đối với chất thải theo quy định của pháp luật;

i) Tổng hợp dự toán chi sự nghiệp bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương và phối hợp với Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp; chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính quản lý Quỹ bảo vệ môi trường của địa phương (nếu có) theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Về khí tượng thủy văn:

a) Tổ chức thẩm định hồ sơ về việc cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung, thu hồi giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng ở địa phương thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và kiểm tra việc thực hiện;

b) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng; tham gia xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn;

c) Chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan ở Trung ương và địa phương trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang an toàn kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của Trung ương trên địa bàn;

d) Tổng hợp và báo cáo tình hình, tác động của biến đổi khí hậu đối với các yếu tố tự nhiên, con người và kinh tế - xã hội ở địa phương; phối hợp với các ngành có liên quan đề xuất và kiến nghị các biện pháp ứng phó thích hợp.

9. Về đo đạc và bản đồ:

a) Xác nhận đăng ký; thẩm định hồ sơ và đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, bổ sung, gia hạn và thu hồi giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức, quản lý việc triển khai các hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy hoạch, kế hoạch; quản lý chất lượng các công trình sản phẩm đo đạc và bản đồ; thống nhất quản lý toàn bộ hệ thống tư liệu đo đạc và bản đồ tại địa phương; quản lý việc bảo mật, lưu trữ, cung cấp khai thác sử dụng thông tin tư liệu đo đạc và bản đồ; quản lý việc bảo vệ các công trình xây dựng đo đạc và bản đồ;

c) Quản lý và tổ chức thực hiện việc xây dựng, cập nhật, khai thác hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đo đạc và bản đồ tại địa phương, bao gồm: hệ thống điểm đo đạc cơ sở, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý, hệ thống địa danh trên bản đồ, hệ thống bản đồ địa chính, hệ thống bản đồ hành chính, bản đồ nền, bản đồ chuyên đề phục vụ các mục đích chuyên dụng, bản đồ địa hình;

d) Theo dõi việc xuất bản, phát hành bản đồ và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ phát hành, thu hồi các ấn phẩm bản đồ có sai sót về thể hiện chủ quyền quốc gia, địa giới hành chính, địa danh thuộc địa phương; ấn phẩm bản đồ có sai sót về kỹ thuật.

10. Về quản lý tổng hợp biển và hải đảo:

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích và bảo đảm quyền cư trú, sản xuất, kinh doanh trên các đảo ven bờ phù hợp với các mục tiêu về bảo vệ chủ quyền quốc gia, phát triển bền vững kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường biển;

b) Chủ trì hoặc tham gia thẩm định, đánh giá các quy hoạch mạng lưới dịch vụ và các dự án đầu tư công trình, trang thiết bị phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch quản lý tổng hợp vùng duyên hải của địa phương sau khi được phê duyệt;

d) Chủ trì giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các vấn đề về quản lý, khai thác tài nguyên biển và hải đảo liên ngành, liên tỉnh liên quan đến địa bàn địa phương;

đ) Chủ trì, tham gia với các cơ quan có liên quan trong việc điều tra, đánh giá tiềm năng tài nguyên biển, hải đảo; thu thập, xây dựng dữ liệu về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo ở địa phương;

e) Tổ chức thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và khai thác có hiệu quả các lợi ích, tiềm năng kinh tế biển, ven biển và hải đảo liên quan đến địa phương.

11. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, công chức chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

12. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực quản lý của sở theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ trì hoặc tham gia thẩm định, đánh giá và tổ chức thực hiện các đề tài nghiên cứu, đề án, dự án ứng dụng tiến bộ công nghệ có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

13. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc sở và các đơn vị sự nghiệp công lập khác của địa phương hoạt động dịch vụ công trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về các dịch vụ công do sở tổ chức thực hiện.

14. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của sở theo quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

16. Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Văn phòng, các phòng nghiệp vụ, chi cục và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở; quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ,

đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

17. Quản lý tài chính, tài sản của sở theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

18. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường; thống kê, báo cáo tình hình quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường tại địa phương theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC**

Điều 3. Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có Giám đốc, có từ 02 đến 03 Phó Giám đốc giúp việc.

2. Giám đốc là người đứng đầu sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của sở; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của sở.

Điều 4. Phòng, ban chuyên môn

1. Văn phòng.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện công tác tổ chức cán bộ, đào tạo cán bộ, quản lý lao động, thực hiện các chính sách lao động tiền lương; công tác tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của ngành; công tác thi đua khen thưởng; thực hiện công tác kế toán tài chính của sở;

b) Cơ cấu tổ chức: Chánh Văn phòng, từ 01 đến 02 Phó Chánh Văn phòng và cán bộ, công chức, nhân viên giúp việc.

2. Thanh tra:

a) Chức năng: giúp Giám đốc sở thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc sở;

Thanh tra sở có con dấu riêng để hoạt động;

b) Cơ cấu tổ chức: Chánh Thanh tra; từ 01 đến 02 Phó Chánh Thanh tra và cán bộ, công chức giúp việc.

3. Phòng Nghiệp vụ quản lý đất đai: được đổi tên từ Phòng Đăng ký đất đai.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở lập, điều chỉnh, thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Tổ chức thẩm định hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu, sử dụng tài sản gắn liền với đất; thống kê, kiểm kê đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai tỉnh;

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng; từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc.

4. Phòng Nghiệp vụ, Kinh tế và Kỹ thuật: được đổi tên từ Phòng Quy hoạch - Kế hoạch.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện công tác tài chính và theo dõi việc thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm của sở. Xác định giá đất định kỳ hàng năm tại địa phương; hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất theo quy định của pháp luật. Thẩm định và đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ cho các tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh; thẩm định, kiểm tra, giám sát chất lượng công trình đo đạc và bản đồ địa chính, đo đạc và bản đồ chuyên dụng của tỉnh. Phối hợp với các ngành xây dựng các đơn giá, phí và lệ phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng; từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc.

5. Phòng Tài nguyên Khoáng sản.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở thực hiện công tác quản lý quy hoạch, khai thác và chế biến tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thẩm định các dự án khả thi về khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định; lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn hoặc thu hồi giấy phép khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn và khai thác tận thu khoáng sản, chuyển nhượng quyền hoạt động khoáng sản thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng; từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc.

6. Phòng Biên, Hải đảo.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích và bảo đảm quyền cư trú, sản xuất, kinh doanh trên dải ven bờ. Thẩm định, đánh giá các quy hoạch mạng lưới dịch vụ và các dự án đầu tư công trình, trang thiết bị phục vụ quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo;

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng; từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc.

7. Phòng Tài nguyên Nước và Khí tượng Thủy văn.

a) Chức năng: tham mưu, giúp Giám đốc sở xây dựng chương trình và kế hoạch dài hạn, kế hoạch hàng năm về quản lý tài nguyên nước; tổ chức việc điều tra cơ bản, kiểm kê, đánh giá tài nguyên nước theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép hoạt động của các công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn tỉnh; kiểm tra việc thực hiện sau khi được cấp phép;

b) Cơ cấu tổ chức: Trưởng phòng; từ 01 đến 02 Phó Trưởng phòng và cán bộ, công chức giúp việc.

Điều 5. Chi cục Bảo vệ môi trường

1. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ:

a) Vị trí, chức năng:

Chi cục Bảo vệ môi trường là đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, chịu sự quản lý, chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động;

Chi cục Bảo vệ môi trường có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường do các cơ quan nhà nước ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt hoặc ban hành;

b) Nhiệm vụ:

- Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc sở; tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến chức năng, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt;

- Tham mưu cho Giám đốc sở hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;

- Tham mưu cho Giám đốc sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và việc thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật; giúp Giám đốc sở kiểm tra việc thực hiện các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các dự án đầu tư;

- Điều tra, thống kê các nguồn thải, loại chất thải và lượng phát thải trên địa bàn tỉnh; trình Giám đốc sở hồ sơ đăng ký hành nghề, cấp mã số quản lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã đăng ký hành nghề quản lý chất thải; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan và các đơn vị thuộc sở giám sát các tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trên địa bàn;

- Giúp Giám đốc sở phát hiện và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; trình Giám đốc sở việc xác nhận các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc xử lý triệt để ô nhiễm môi trường theo đề nghị của các cơ sở đó;

- Đánh giá, cảnh báo và dự báo nguy cơ sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh; điều tra, phát hiện và xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường, báo cáo và đề xuất với Giám đốc sở các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và phục hồi môi trường;

- Làm đầu mối phối hợp hoặc tham gia với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên tỉnh và công tác bảo tồn, khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học theo phân công của Giám đốc sở;

- Giúp Giám đốc sở xây dựng chương trình quan trắc môi trường, tổ chức thực hiện quan trắc môi trường theo nội dung chương trình đã được phê duyệt hoặc theo đặt hàng của tổ chức, cá nhân; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường và xây dựng quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh; theo dõi, kiểm tra kỹ thuật đối với hoạt động của mạng lưới quan trắc môi trường ở địa phương;

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chủ trì hoặc tham gia thực hiện các dự án trong nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc sở;

- Tham mưu cho Giám đốc sở hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý môi trường đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, thành phố thuộc tỉnh và cán bộ địa chính - xây dựng xã, phường, thị trấn; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc sở;

- Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Thanh tra sở trong việc thực hiện thanh tra, phát hiện các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn và đề nghị Giám đốc sở xử lý theo thẩm quyền; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về môi trường theo phân công của Giám đốc sở;

- Quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức thuộc chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc sở và quy định của pháp luật;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc sở giao.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường: Chi Cục trưởng và từ 01 đến 02 Phó Chi Cục trưởng;

b) Phòng chuyên môn gồm: Phòng Tổng hợp và Đánh giá tác động môi trường; Phòng Kiểm soát ô nhiễm;

c) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm Quan trắc môi trường.

Điều 6. Đơn vị sự nghiệp

1. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường: được đổi tên từ Trung tâm Thông tin Tài nguyên và Môi trường.

a) Vị trí, chức năng:

Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng giúp Giám đốc sở xây dựng, tích hợp, xử lý, lưu trữ, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường trong tỉnh, phục vụ quản lý nhà nước và cộng đồng; tiếp nhận, chuyển giao, ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu dùng chung cho các đơn vị, tổ chức trực thuộc sở và Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố; kiểm tra, hướng dẫn công tác lưu trữ cho các đơn vị thuộc sở và Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện;

Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường chịu sự chỉ đạo toàn diện của Giám đốc sở và hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Thông tin thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có khuôn dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động;

b) Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc, từ 01 đến 02 Phó Giám đốc;
- Phòng Tổ chức hành chính tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ.

2. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh.

a) Vị trí, chức năng:

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất là đơn vị sự nghiệp có thu, có chức năng tổ chức thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất và chỉnh lý thống nhất biến động về sử dụng đất, quản lý hồ sơ địa chính, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện thủ tục hành chính về quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật;

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường chịu sự chỉ đạo toàn diện của Giám đốc sở;

Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất có tư cách pháp nhân, có khuôn dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động;

b) Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo Văn phòng: Giám đốc và từ 01 đến 02 Phó Giám đốc giúp việc;
- Phòng Tổ chức hành chính tổng hợp;
- Phòng Nghiệp vụ đăng ký quyền sử dụng đất;
- Phòng Kỹ thuật thông tin lưu trữ.

3. Trung tâm Phát triển quỹ đất.

a) Vị trí, chức năng:

- Trung tâm Phát triển quỹ đất là đơn vị sự nghiệp có thu, có chức năng thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với trường hợp nhà nước thu hồi đất sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được xét duyệt và quản lý quỹ đất thuộc khu vực đô thị và khu vực đã có quy hoạch phát triển đô thị mà nhà nước đã thu hồi

nhưng chưa giao, chưa cho thuê. Trung tâm chịu sự chỉ đạo toàn diện của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Trung tâm có tư cách pháp nhân, có khuôn dấu và tài khoản riêng để hoạt động;

b) Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng theo quyết định thu hồi đất của Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền đối với trường hợp thu hồi đất sau khi quy hoạch sử dụng đất được xét duyệt mà chưa có công trình, dự án cụ thể;

- Quản lý quỹ đất nhà nước đã thu hồi đối với các trường hợp sau:

+ Quỹ đất được thu hồi sau khi quy hoạch kế hoạch sử dụng đất được xét duyệt mà chưa có công trình, dự án cụ thể do trung tâm quản lý phát triển quỹ đất thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để giải phóng mặt bằng quy định tại gạch đầu dòng thứ nhất khoản b này;

+ Quỹ đất do nhà nước thu hồi trong trường hợp quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12 Điều 38 của Luật Đất đai đối với đất thuộc khu vực đô thị, khu vực đã có quy hoạch phát triển đô thị;

- Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trong khu vực có quy hoạch phải thu hồi đất mà người sử dụng có nhu cầu chuyển đi nơi khác trước khi nhà nước có quyết định thu hồi;

- Giới thiệu địa điểm đầu tư, vận động đầu tư vào quỹ đất được giao quản lý; lập kế hoạch sử dụng đối với đất được giao để quản lý và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt;

- Bàn giao đất đang quản lý cho người được giao đất, cho thuê đất theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với đất được giao để quản lý;

- Sử dụng quỹ đất được giao quản lý làm quỹ đất dự trữ để điều tiết các nhu cầu về đất đai theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt;

- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Quản lý viên chức, người lao động và tài chính, tài sản thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao;

c) Cơ cấu tổ chức:

- Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và 01 Phó Giám đốc giúp việc;

- Phòng Tổ chức hành chính;

- Phòng Kế hoạch - bồi thường, giải phóng mặt bằng.

4. Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

a) Vị trí, chức năng:

Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động, là đơn vị dự toán độc lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Trung tâm có chức năng điều tra, khảo sát, lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật các công trình về tài nguyên đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước. Đo đạc lưới tọa độ, độ cao chuyên dụng các cấp; thành lập bản đồ địa chính, địa hình, địa giới hành chính các loại tỷ lệ; đo vẽ thành lập bản đồ các loại tỷ lệ phục vụ thi công công trình: giao thông, thủy lợi, điện, nước, nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp; đo vẽ thành lập bản đồ phục vụ đền bù, giải phóng mặt bằng. Lập hồ sơ kỹ thuật thửa đất; đăng ký lập hồ sơ địa chính; lập và in các loại bản đồ chuyên ngành tài nguyên và môi trường theo quy trình quy phạm của nhà nước. Kiểm định chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã, huyện, tỉnh; quy hoạch khoáng sản. Làm dịch vụ các dự án về môi trường: lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập bản cam kết bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường,... Khảo sát, tìm kiếm đánh giá, lập đề án thăm dò, tổ chức thăm dò, thiết kế khai thác mỏ;

b) Cơ cấu tổ chức và biên chế:

- Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và từ 01 đến 02 Phó Giám đốc giúp việc;
- Phòng Tổ chức hành chính - Kế hoạch tài vụ;
- Phòng Kỹ thuật.

5. Trung tâm Quan trắc môi trường.

Trung tâm Quan trắc môi trường là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động trực thuộc Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Phú Yên.

Trung tâm Quan trắc môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng để hoạt động.

Cơ cấu tổ chức của Trung tâm: Giám đốc; từ 01 đến 02 Phó Giám đốc và cán bộ, chuyên viên giúp việc.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án thành lập Trung tâm Quan trắc môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập.

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Biên chế hành chính và biên chế sự nghiệp của Sở Tài nguyên và Môi trường do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 8. Giao cho Giám đốc sở căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị thuộc sở để bố trí biên chế cho phù hợp, theo hướng tinh gọn, hợp lý, thiết thực, hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Trên cơ sở Quy định này, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể Văn phòng, Thanh tra, các phòng chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc sở.

Điều 10. Việc đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cách chức cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định của Đảng, nhà nước và theo phân cấp quản lý của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của sở phải phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngành công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 11. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, tổ chức lại đơn vị thuộc sở theo quy định pháp luật.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thì Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Ngọc Chi